Phụ lục VII
Appendix VII

BÁO CÁO VỀ NGÀY TRỞ THÀNH/KHÔNG CÒN LÀ CỔ ĐÔNG LỚN, NHÀ ĐẦU TƯ NẮM GIỮ TỪ 5% TRỞ LÊN CỔ PHIẾU/ CHỨNG CHỈ QUỸ ĐÓNG

REPORT ON THE DAY BECOMING/CEASING TO BE MAJOR SHAREHOLDERS OR INVESTORS OWNING 5% OR MORE OF SHARES/ CLOSED-END FUND CERTIFICATES

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

TÊN CÔNG TY/CÁ NHÂN **COMPANY'S NAME/ FULL NAME:** **NGUYỄN THÚY NGA** **NGUYEN THUY NGA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM** **Independence - Freedom – Happiness**
Số: 02/BC- CĐL- NGA - SDD No: 02/BC- CDL- NGA- SDD	*Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2026* *Ha Noi, October 23, 2026*

BÁO CÁO

Về ngày trở thành/ không còn là cổ đông lớn nhất, nhà đầu tư nắm giữ từ 5% trở lên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đóng

REPORT ON THE DA YBECOMING/CEASING TO BE MAJOR SHAREHOLDERS, INVESTORS OWNING 5% OR MORE OF SHARES/ CLOSED-END FUND CERTIFICATES

Kính gửi:

- **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;**
- **Sở Giao dịch Chứng khoán;**
- **Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà.**

To:

- **The State Securities Commission;**
- **The Stock Exchange;**
- **Song Da Invesment and Construction Joint Stock Company.**

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức đầu tư/*Information on individual/organization:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức đầu tư */Name of individual/ organisation:* **NGUYỄN THÚY NGA**

- Quốc *tịch/Nationality:* Việt Nam

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/ID *card No./Passport No. (as for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or relevant legal documents (as for organizations), date of issue, place of issue.* 014[illegible] [illegible] 17/10/2024 [illegible]ơi cấp Bộ *Công an*

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ *Contact Address/ address of head office: Số 21 Ngõ 178 Tây Sơn, Phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

- Điện *thoại Telephone:* ..... Fax: ..... Email: ..... Website: .....

2. Người có liên quan của cá nhân/tổ chức đầu tư (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu/chứng chỉ quỹ)/*Affiliated persons/ organisation (currently owning the same types of shares/fund certificates):*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức có liên quan/Full *name of affiliated persons:*

- Quốc tịch/*Nationality:*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi *Cấp/ID card No./Passport No. (as for individuals) or Business Registration Certificate No. or License on Operations or relevant legal documents (as for organizations), date of issue, place of issue.*

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/công ty quản lý quỹ (nếu có)/ *Current position at the public company/fund management company (if any):*

- Mối quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư/*Relationship with individuals/ organisations:*

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán/ *Ownership percentage of shares:*

3. Tên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/mã chứng khoán sở hữu/Name *& code of shares/fund certificates owned: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà (SDD)*

4. Các tài khoản giao dịch có chứng khoán nêu tại mục *3/Trading accounts with securities mentioned in the paragraph 3 above:* Tại công ty chứng khoán/At *the securities company: 008C117772, Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank; 105C716845, Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương*

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/Number, *ownership percentage of shares or fund certificates owned before the transaction: 1.839.000 cổ phiếu , 11,49%*

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đã mua/bán/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi tại ngày làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành/hoặc không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư sở hữu từ 5% cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ của quỹ *đóng/Number of shares or fund certificates purchased, sold, transferred or swapped at the date that changed the ownership percentage and became or ceased to be a major shareholder or investor owning 5% or more of closed-end fund's certificates: 1.839.000 cổ phiếu*

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán *đổi/Number, ownership percentage of shares or fund certificates owned after the transaction (or the swap): 0 cổ phiếu, 0,00%*

8. Ngày thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi) làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành cổ đông lớn/không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư nắm giữ từ *5%* chứng chỉ quỹ của quỹ *đóng/The trading date (or swap date) that changed the ownership percentage and became /ceased to be a major shareholder or investor owning 5% or more of closed-endfund certificates: 23/10/2026*

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ người có liên quan đang nắm giữ/ *Number, onwership percentage of shares or fund certificates currently owned by the affiliated persons:*

10. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ cùng người có liên quan nắm giữ sau khi giao dịch/Number, *ownership percentage of shares or fund certificates owned by individuals/organizations together with affiliated persons after the transaction:*

Nơi nhận:
Recipients:
- Như trên;
- Lưu: VT, ...
- Archived: …

CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
ORGANIZATION/INDIVIDUAL AUTHORIZED TO REPORT AND DISCLOSE INFORMATION
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu – nếu có)
(Signature, full name and seal - if any)



Nguyễn Thúy Nga